

Số: 23 /KH-THPT CVA

*Gia Nghĩa, ngày 02 tháng 12 năm 2015*

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC  
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN  
2015 – 2020**

---

**A. SƠ LƯỢC VỀ ĐƠN VỊ**

**1. Đặc điểm:**

- **Tên đơn vị:** Trường THPT Chu Văn An, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
- **Ngày thành lập:** Trường THPT Đắk Nông được thành lập ngày 3/10/1977 theo quyết định số: 730/QĐ-UBND, ngày 3/10/1977 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Tháng 3/2007 trường được đổi tên thành trường THPT Chu Văn An theo quyết định số: 319/QĐ-CTUBND, ngày 14/3/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông.
- Quá trình phát triển:
  - + Từ năm 1977 đến 2003, trường THPT Đắk Nông thuộc tỉnh Đắk Lắk.
  - + Từ năm 2004 đến nay, trường THPT Chu Văn An (mà tiền thân là trường THPT Đắk Nông) thuộc tỉnh Đắk Nông.
  - + Trường THPT Chu Văn An được công nhận trường THPT đạt chuẩn Quốc gia vào tháng 03 năm 2010.
- Biên chế của nhà trường năm học 2013 - 2014: Tổng số lượng giáo viên, công nhân viên có: 79 người (bao gồm: BGH 03 người; giáo viên 67 người, CNV: 9 người).
- Số lượng học sinh: 921. Trong đó: Nữ: 527, Dân tộc: 23 (Nữ dân tộc: 14, Dân tộc tại chỗ: 3)
- Tổ chức Đảng, Đoàn thể: Chi bộ Đảng có: 21 đảng viên, trực thuộc thị ủy Gia Nghĩa. Công đoàn cơ sở có 78 công đoàn viên. Chi đoàn giáo viên có 31 đoàn viên, Đoàn viên học sinh có 592 trực thuộc Đoàn trường.
- Cơ sở vật chất của nhà trường:
  - Khu học tập: 26 phòng học
  - + Dãy nhà 3 tầng: Có 18 phòng học
  - + Dãy nhà 2 tầng: Có 4 phòng học ở tầng trên (3 phòng thực hành thí nghiệm cho 3 bộ môn: Vật lý, Hóa học, Sinh vật ở tầng dưới)
  - + Dãy nhà cấp 4: Có 4 phòng học

- Khu hành chính: Có các phòng làm việc của Ban giám hiệu nhà trường và của các bộ phận; có 01 phòng họp Hội đồng.
- Khu phục vụ học tập: Có 03 phòng thí nghiệm - thực hành, 01 thư viện, 02 phòng máy vi tính 01 hội trường và 01 nhà thi đấu
- Có 02 khu vực vệ sinh: 01 khu vực vệ sinh của học sinh và 01 khu vực vệ sinh của giáo viên.
- Trường có hàng rào bao bọc với 2 cổng trước và sau.

## **2. Nhiệm vụ chính trị được giao:**

Trường có chức năng nhiệm vụ đào tạo học sinh có trình độ THPT trên địa bàn huyện Đắk Nông (trước đây) và thị xã Gia Nghĩa hiện nay.

- Những khó khăn và thuận lợi cơ bản:

+ *Khó khăn*: Nhà trường nằm trong địa bàn một tỉnh và thị xã mới được tái thành lập, trường THPT Chu Văn An còn có những khó khăn đó là: cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn. So với yêu cầu, đội ngũ giáo viên còn nhiều hạn chế. Học sinh đi học xa (có những trường hợp phải đi học cách nhà từ 15 km, thậm chí có những học sinh cách trường 30-40 km).

+ *Thuận lợi*: Được sự quan tâm sâu sắc của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đặc biệt là của huyện Đắk Nông, nay là thị xã Gia nghĩa và của Sở giáo dục đào tạo. Nhà trường có truyền thống 36 năm và có kinh nghiệm trong công tác quản lý, dạy và học. Đội ngũ giáo viên yêu nghề, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, học sinh của nhà trường có ý thức học tập, chấp hành nghiêm kỷ luật và nội quy quy chế do nhà trường đề ra.

## **B. TÌNH HÌNH BÊN TRONG VÀ BÊN NGOÀI ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC.**

### **I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:**

#### **1. Điểm mạnh:**

- Nhà trường có chi bộ Đảng, liên tục 5 năm liền là chi bộ trong sạch vững mạnh, đủ sức để lãnh đạo nhà trường hoạt động và phát triển. Đảng viên trong chi bộ nắm các cương vị chủ chốt (Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, các tổ chức đoàn thể) trong nhà trường là điều kiện thuận lợi để phát huy có hiệu quả các nghị quyết của chi bộ trong quá trình chỉ đạo mọi hoạt động của nhà trường.

- Các tổ chức từ chính quyền, đoàn thể đến GV CNV đoàn kết, vững mạnh hàng năm phát huy tốt vai trò trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- BGH nhà trường đã kinh qua các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục, cao cấp lý luận chính trị, có năng lực và kinh nghiệm quản lý trường học nhiều năm. Trong quá trình lãnh đạo, quản lý nhà trường đã tập hợp và phát huy được năng lực, sức mạnh của tập thể sư phạm nhà trường làm cho nhà trường ngày càng phát triển cao hơn.

- Đội ngũ giáo viên, CNV nhà trường tâm huyết, chuẩn hóa luôn luôn tự học, tự nâng cao tay nghề, sáng tạo trong công việc, đổi mới tích cực trong giảng dạy, luôn luôn yêu thương và có trách nhiệm với học sinh.

- Nhà trường có khuôn viên khá rộng rãi với diện tích 20.000m<sup>2</sup>/920 học sinh với cảnh quan xanh, sạch, đẹp bao gồm vườn hoa, cây cảnh, cây xanh bóng mát, có phòng học kiên cố, nhà đa năng, các phòng nghe nhìn, phòng thiết bị thực hành, có sân chơi bãi tập, đáp ứng được việc phát triển giáo dục toàn diện học sinh.

- Cơ sở vật chất thiết bị dạy học hiện đại được trang bị khá đầy đủ như: Đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm, thực hành, máy vi tính, phòng nghe nhìn; Có phần mềm phục vụ dạy học, phần mềm quản lý và các loại máy móc khác... đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

- Nguồn tài chính của nhà trường hàng năm được Sở giáo dục đào tạo cấp đủ trả lương cho GV CBCNV tạo điều kiện thuận lợi cho việc duy trì đời sống giáo viên CNV trong quá trình công tác.

- Nhà trường đã xây dựng được một môi trường giáo dục tích cực, thân thiện, thầy cô giáo và nhân viên nhà trường thực sự là những người làm công tác giáo dục, gần bó, gần gũi, thương yêu chăm lo cho học sinh.

## **2. Điểm yếu:**

2.1. Đội ngũ giáo viên của nhà trường, giáo viên trẻ có tuổi nghề dưới 5 năm chiếm gần 50% phần lớn tốt nghiệp ĐHSP với kết quả trung bình. Chất lượng tuyển dụng không cao, thiếu kinh nghiệm và năng lực giảng dạy ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục của nhà trường, rất khó khăn cho nhà trường trong việc bố trí công tác, đặc biệt là bố trí giờ dạy các lớp cuối cấp, lớp nâng cao.

- Trong đội ngũ giáo viên, giáo viên nữ chiếm trên 70% đại đa số nằm trong độ tuổi sinh đẻ, dẫn đến thiếu giáo viên giảng dạy trầm trọng khi giáo viên nghỉ sinh nhiều ảnh hưởng lớn đến chất lượng dạy và học của nhà trường.

Để giải quyết khó khăn trên trong vòng 5 năm thực hiện kế hoạch chiến lược nhà trường đưa ra giải pháp như sau:

- Đề ra kế hoạch bồi dưỡng giáo viên dưới nhiều hình thức.

+ Bồi dưỡng giáo viên thông qua dự giờ trên lớp bao gồm: Dự giờ thanh tra sư phạm giáo viên; dự giờ thao giảng của giáo viên; dự giờ giáo viên tập sự; dự giờ thông qua thi giáo viên giỏi. Qua hình thức dự giờ mà đánh giá, góp ý, uốn nắn rút kinh nghiệm giảng dạy cho giáo viên.

+ Bồi dưỡng giáo viên qua hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn.

+ Bồi dưỡng giáo viên bằng hình thức ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

+ Bồi dưỡng giáo viên thường xuyên thông qua việc cử đi học các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, dài hạn.

Qua các hình thức bồi dưỡng trên mà nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên, nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

- Đối với đội ngũ giáo viên nữ: Thông qua tổ chức Công đoàn, Ban nữ công của nhà trường mà động viên các cô giáo thực hiện tốt sinh đẻ có kế hoạch, thực hiện tốt phong trào thi đua giỏi việc nước, đảm việc nhà. Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên nữ có cơ hội học tập, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

## 2.2. Chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT hàng năm của nhà trường.

- Số lượng: Hàng năm số lượng học sinh lớp 9 trên địa bàn thị xã Gia Nghĩa rất ít (trên dưới 700 em) lại có 1 trường THPT chuyên, 1 trường PTDT nội trú và 2 trường THPT trên địa bàn tuyển sinh vì vậy việc phát triển số lượng là rất khó khăn, điều đó có ảnh hưởng rất lớn đến việc tuyển chất lượng đầu vào.

- Chất lượng: Chất lượng tuyển sinh lớp 10 THPT rất thấp, hàng năm có khoảng 70% số học sinh có điểm Toán, Văn, Anh văn vào lớp 10 dưới điểm trung bình, thậm chí có khoảng 30% có điểm Toán 0,5 nhưng nhà trường buộc phải tuyển vì thiếu học sinh, đó là một khó khăn quá lớn cho nhà trường.

Để giải quyết khó khăn trên nhà trường phải thực hiện các giải pháp sau:

- Tiến hành dạy theo hình thức phân hóa đặc biệt là công tác dạy phụ đạo phải tổ chức dạy phân hóa một cách sâu sắc, phân hóa đến từng môn học, chia ra các nhóm học sinh, từng bước lấy lại kiến thức cơ bản cho học sinh đã bị thiếu hụt ở cấp cơ sở để nâng dần chất lượng.

- Kết hợp dạy học phân hóa với việc hợp tác chia sẻ trong học tập của học sinh, hướng dẫn cho học sinh phương pháp học tập và giúp nhau trong học tập, với định hướng cho học sinh giúp học sinh tự làm việc, độc lập suy nghĩ tự tìm tòi để giải quyết vấn đề và những yêu cầu của người dạy đặt ra.

- Kết hợp nhiều hình thức dạy học: Dạy phụ đạo, dạy bồi dưỡng, luyện thi đại học để nâng cao hiệu quả của công tác dạy và học, để vừa nâng cao được chất lượng dạy học đại trà và chất lượng “mũi nhọn”, chất lượng vào Đại học, Cao đẳng, THCN.

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo hướng tích cực để tạo ra động lực học tập cho học sinh.

- Đổi mới công tác quản lý giáo dục học sinh phù hợp với yêu cầu của xã hội, theo quan điểm giáo dục của Đảng của Luật giáo dục Việt Nam.

## 2.3. Khó khăn về cơ sở vật chất, tài chính:

- Về cơ sở vật chất:

+ Trang thiết bị dạy học được trang bị khá nhiều theo các nguồn cung cấp của dự án phát triển THPT của Bộ Giáo dục đào tạo và nguồn cung cấp của Sở

Giáo dục đào tạo song các thiết bị thiếu đồng bộ và chất lượng không cao do đó công tác thực hành của học sinh còn hạn chế.

+ Nhà trường có 2 phòng máy vi tính, phục vụ cho việc dạy bộ môn Công nghệ thông tin, song máy vi tính đã cũ, lạc hậu về mẫu mã, xuống cấp về chất lượng, hiện tại 1 phòng máy vi tính đã hư hỏng hoàn toàn (số máy này được cấp từ năm 2002).

Để giải quyết khó khăn về cơ sở vật chất, nhà trường sẽ tìm cách khắc phục tìm nguồn vốn mua mới đồng thời phải làm tốt công tác bảo quản và bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị máy móc.

- Khó khăn về tài chính:

+ Hàng năm nhà trường chỉ được Sở giáo dục đào tạo cấp nguồn ngân sách để đủ trả lương và 20% chi khác. Với nguồn ngân sách do Sở giáo dục đào tạo cấp hàng năm nhà trường gặp rất nhiều khó khăn trong việc trả tiền dư giờ cho giáo viên, càng khó khăn cho việc chi các hoạt động khác như: Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động thanh tra sư phạm, hội giảng, bồi dưỡng học sinh giỏi...

+ Việc xã hội hóa giáo dục trong đó có việc huy động sự ủng hộ đóng góp tài chính của các tổ chức xã hội, của phụ huynh học sinh trên địa bàn là rất khó khăn. Sự ủng hộ đóng góp của các tổ chức xã hội đối với nhà trường hoàn toàn không có, việc huy động đóng góp của phụ huynh học sinh cũng rất hạn chế, do đời sống của nhân dân địa phương rất khó khăn. Việc huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, của phụ huynh học sinh phải tuân theo cơ chế của Luật giáo dục quy định do đó hàng năm nhà trường huy động nguồn tài chính này rất ít, không đáp ứng được cho tất cả các hoạt động của nhà trường.

Tóm lại tài chính trong và ngoài ngân sách để phục vụ cho tất cả các hoạt động của nhà trường hàng năm, đặc biệt là phục vụ cho hoạt động dạy và học không đủ đáp ứng theo yêu cầu nâng cao chất lượng. Để giải quyết khó khăn về tài chính nhà trường trong 5 năm đến thực hiện các giải pháp sau:

· Đổi mới công tác quản lý nhà trường, đặc biệt là công tác tổ chức nhân sự, bố trí công tác cho các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, cho từng cá nhân GV CBCNV của nhà trường hợp lý, sát với thực tế, đúng quy định để tiết kiệm nhân lực, thời gian mà vẫn đáp ứng được yêu cầu, chất lượng công việc.

· Quản lý tài chính phải triệt để tuân thủ đúng chế độ chính sách của nhà nước, thu chi, quyết toán phải đúng theo pháp lệnh kế toán tài chính.

· Thực hành triệt để về tiết kiệm tài chính, chi đúng, chi đủ, chi cho hoạt động của nhà trường có hiệu quả.

· Đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục, công tác tham mưu cho Sở giáo dục đào tạo cho Đảng và chính quyền địa phương.

## **II. TÌNH HÌNH BÊN NGOÀI NHÀ TRƯỜNG:**

### **1. Những điều kiện thuận lợi.**

#### **1.1. Sự quan tâm, chỉ đạo của Sở giáo dục đào tạo.**

- Sở giáo dục đào tạo thường xuyên chỉ đạo nhà trường bằng các văn bản, bằng công tác kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường, tư vấn định hướng góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

- Sở giáo dục và đào tạo giúp đỡ nhà trường trong công tác tổ chức nhân sự, công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Sở giáo dục đào tạo luôn luôn tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường về công tác xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp đầy đủ thiết bị dạy học và tài chính đảm bảo cho yêu cầu các hoạt động và phát triển của nhà trường.

- Sở giáo dục đào tạo quan tâm chỉ đạo xây dựng nhà trường thành trường chuẩn quốc gia và trường THPT chất lượng cao của tỉnh Đắk Nông.

- Sở giáo dục đào tạo luôn luôn động viên GV CBCNV nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### **1.2. Sự quan tâm, chỉ đạo của Thị ủy, UBND thị xã Gia Nghĩa.**

- Thị ủy và UBND thị xã quan tâm chỉ đạo nhà trường bằng nghị quyết của từng quý, từng năm, có những định hướng cho nhà trường phát triển, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần, đời sống chính trị cho giáo viên CNV, động viên khích lệ tinh thần giáo viên CNV an tâm công tác.

- UBND thị xã quan tâm giúp đỡ xây dựng một số cơ sở vật chất cho nhà trường nhằm phục vụ cho việc dạy và học.

#### **1.3. Sự phối hợp của các cơ quan ban ngành thị xã trong sự nghiệp giáo dục.**

- Cơ quan Công an thị xã quan tâm, phối hợp với nhà trường trong việc tuyên truyền, giáo dục học sinh luật giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, quản lý các đối tượng thanh thiếu niên lêu lổng bỏ học hay quấy phá, lôi kéo học sinh. Giúp nhà trường giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn mà trường đứng chân và an ninh trật tự nhà trường. Kết hợp với nhà trường giáo dục những học sinh cá biệt, hư hỏng trở thành những học sinh bình thường để hòa nhập với cộng đồng.

- Cơ quan tư pháp thị xã quan tâm và luôn phối hợp với nhà trường tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức công dân trong mỗi học sinh, hạn chế việc vi phạm pháp luật trong học sinh góp phần quan trọng cho nhà trường trong công tác giáo dục toàn diện học sinh THPT.

- Cơ quan Thị đoàn, Hội liên hiệp phụ nữ, Thị đội, Mặt trận tổ quốc, Phòng Văn hóa thông tin, Phòng Giáo dục, các trường học trên địa bàn thị xã có sự phối hợp, giúp đỡ nhà trường trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục

phẩm chất đạo đức, giáo dục văn thể mỹ và quốc phòng cho học sinh góp phần nâng cao giáo dục toàn diện của nhà trường.

1.4. Ban đại diện Cha mẹ học sinh, nhân dân trên địa bàn thị xã hết sức quan tâm và ủng hộ sự nghiệp giáo dục của nhà trường kể cả mặt vật chất lẫn tinh thần. Phụ huynh đã kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh, nhân dân trên địa bàn thị xã hết sức tin tưởng vào nhà trường về chất lượng giáo dục đạo đức cũng như chất lượng và dạy và học.

## **2. Những khó khăn:**

2.1. Khó khăn về chất lượng học sinh tuyển vào lớp 10 (như đã phân tích ở phần trước) chất lượng tuyển học sinh từ THCS vào lớp 10 THPT vừa không đảm bảo về số lượng vừa non yếu về chất lượng. Học sinh tuyển từ lớp 9 vào lớp 10 được xem như điểm xuất phát của cấp THPT, nhưng điểm xuất phát đó lại quá thấp. Nếu như khi tuyển vào THPT không có những biện pháp tích cực để khắc phục thì nhà trường sẽ không đạt được mục tiêu đề ra, đồng thời nếu ở một địa bàn trung tâm tỉnh mà chất lượng giáo dục THCS thấp kéo dài thì cấp THPT sẽ gặp không ít khó khăn trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình. Để khắc phục tình trạng trên nhà trường phải làm tốt công tác tham mưu cho Thị ủy, UBND thị xã để có sự chỉ đạo kịp thời cho phòng giáo dục đào tạo trong việc quản lý, chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục ở cấp mình quản lý. Đồng thời nhà trường cũng cần phải phối hợp với phòng giáo dục thị xã, các trường THCS thị xã trong công tác dạy và học cũng như công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, hỗ trợ lẫn nhau nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương.

2.2. Đời sống kinh tế xã hội khó khăn: Thị xã Gia Nghĩa trước năm 2004 là một huyện vùng sâu, vùng xa của tỉnh Đắk Lắk, sau khi thành lập tỉnh Đắk Nông, Gia Nghĩa trở thành trung tâm của tỉnh Đắk Nông. Mặc dầu vậy đời sống của nhân dân các dân tộc trên địa bàn Thị xã Gia Nghĩa hết sức khó khăn, đại đa số có thu nhập rất thấp, các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn và đang nằm trong diện nghèo, tái nghèo còn nhiều. Chính vì vậy việc đầu tư, chăm sóc cho con em vào học THPT là khó khăn và hạn chế, điều đó có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của một nhà trường đứng chân trên địa phương. Để động viên học sinh đi học và khích lệ tinh thần học tập của học sinh, nhà trường có biện pháp miễn giảm các khoản tiền đóng góp cho học sinh dân tộc ít người, học sinh thuộc gia đình chính sách, học sinh thuộc hộ khó khăn nghèo, học sinh mồ côi cha, mồ côi mẹ hoặc mồ côi cả cha lẫn mẹ tạo những điều kiện thuận lợi nhất về vật chất và tinh thần cho các em học sinh được đi học và học tập tốt. Bên cạnh đó nhà trường tìm những nguồn tài trợ, các nguồn học bổng, quỹ khuyến học để hỗ trợ cho những học sinh có hoàn cảnh như trên.

2.3. Tác động của đời sống đô thị mới: Gia Nghĩa là một thị xã mới, một số tệ nạn xã hội mới rất dễ xâm nhập vào một bộ phận thanh thiếu niên học sinh. Việc giáo dục đạo đức, phẩm chất, lối sống, việc quản lý giờ giấc học tập của học sinh ngày càng trở nên khó khăn hơn. Điều đó ảnh hưởng không ít đến chất lượng học

tập và chất lượng đạo đức của học sinh. Để giải quyết khó khăn này nhà trường cần phải có biện pháp giáo dục phù hợp và có biện pháp quản lý học sinh. Kết hợp với cha mẹ học sinh để quản lý giáo dục tốt học sinh. Bên cạnh đó nhà trường cũng cần phối hợp tốt với các cơ quan ban ngành của thị xã để tuyên truyền giáo dục học sinh về luật pháp, ý thức công dân, phòng chống tệ nạn xã hội... Đẩy mạnh cuộc vận động “Hai không” đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”... để nâng cao ý thức, trách nhiệm, lòng tự hào và ý chí phấn đấu cho học sinh.

### **III. THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC.**

#### **1. Những cơ hội để nhà trường phát triển.**

- Yêu cầu phát triển của xã hội, đòi hỏi giáo dục cần phải đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Sự quan tâm ngày càng lớn của xã hội đối với ngành giáo dục, việc đầu tư về mọi mặt cho giáo dục ngày càng tăng.

- Xu hướng quốc tế hóa ngày càng cao, sự liên kết quốc tế trong giáo dục ngày càng được đẩy mạnh.

- Nhu cầu học tập của học sinh ngày càng cao.

#### **2. Những thách thức nhà trường cần phải vượt qua.**

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Đòi hỏi năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, năng lực chuyên môn của GV CNV phải đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục.

- Đòi hỏi khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, trong quản lý, đòi hỏi trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của CB GV CNV.

- Đòi hỏi xây dựng trường THPT chất lượng cao của tỉnh Đắk Nông.

#### **3. Các vấn đề ưu tiên nhằm phát triển nhà trường.**

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, lấy người học làm trung tâm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, độc lập và sáng tạo của học sinh.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá khách quan kết quả học tập của học sinh nhằm tạo ra động lực tích cực học tập cho học sinh.

- Thường xuyên bồi dưỡng để nâng cao về chất lượng, năng lực công tác cho CB GV CNV.

- Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý.



- Đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường theo các chuẩn của Bộ giáo dục đào tạo.

## **C. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ.**

### **I. TÂM NHÌN:**

Là một trong những trường THPT hàng đầu của tỉnh mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện trở thành một trong những trường chất lượng cao của khu vực Tây Nguyên.

### **II. SỨ MỆNH:**

Tạo dựng môi trường học tập tốt, có chất lượng giáo dục cao, mở ra cơ hội cho học sinh phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

### **III. HỆ THỐNG GIÁ TRỊ CƠ BẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG.**

- Đoàn kết, tin tưởng.
- Lòng nhân ái.
- Hợp tác và chia sẻ.
- Khát khao làm việc.
- Tinh thần trách nhiệm.
- Khát vọng vươn lên.

## **D. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.**

### **I. MỤC TIÊU.**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, có kết quả học sinh đỗ tốt nghiệp THPT và đỗ Đại học cao, là một nhà trường tiên tiến đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương.

### **II. CHỈ TIÊU.**

#### **1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.**

- Có trên 90% CB quản lý, GV CNV được đánh giá xếp loại khá, giỏi
- Có 100% giáo viên dưới 50 tuổi sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
- Có 20% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ thạc sĩ.

#### **2. Học sinh.**

- Quy mô:
  - + Số lớp                    20-25 lớp.
  - + Số học sinh            800-1000 học sinh.

- Chất lượng học tập:
  - + Trên 50% học lực khá giỏi (5% học lực giỏi).
  - + Tỷ lệ học sinh học lực yếu dưới 5% (không có kém).
  - + Đỗ tốt nghiệp THPT trên 95%.
  - + Đỗ Đại học và Cao đẳng trên 70%.
  - + Thi học sinh giỏi toàn tỉnh đạt 20 giải trở lên.
- Chất lượng hạnh kiểm, kỹ năng sống.
  - + Xếp loại hạnh kiểm trên 98% khá tốt (không có yếu).
  - + Học sinh được giáo dục kỹ năng sống, được hướng dẫn, tổ chức các hoạt động xã hội.

### **3. Cơ sở vật chất.**

- Bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp các phòng học, phòng làm việc hiện có đạt chuẩn.
- Trang bị mới và nâng cấp các phòng tin học, phòng nghe nhìn, phòng thí nghiệm, phòng đa năng theo hướng hiện đại.
- Chăm sóc cây xanh, vườn hoa, cây cảnh nhằm xây dựng môi trường của nhà trường “xanh, sạch, đẹp”.

## **III. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.**

Một nhà trường tất cả vì chất lượng giáo dục.

## **E. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC.**

### **I. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ GIÁO DỤC HỌC SINH.**

#### **1. Nâng cao chất lượng giáo dục hạnh kiểm cho học sinh.**

- Giáo dục pháp luật.
- Giáo dục lý tưởng sống và kỹ năng sống.
- Giáo dục tình yêu thương cho học sinh.
- Giáo dục hoạt động ngoài giờ.
- Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.

#### **2. Nâng cao chất lượng dạy và học.**

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực .
- Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá tạo động lực học tập cho học sinh.

- Giáo dục tinh thần độc lập trong học tập cho học sinh
- Giáo dục ý chí, tinh thần vượt khó cho học sinh trong học tập.
- Xây dựng môi trường học tập tốt cho học sinh.

## **II. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ.**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng. Có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, chia sẻ, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển.

- Thường xuyên bồi dưỡng đội ngũ về phẩm chất chính trị, về năng lực chuyên môn đủ sức đảm nhận trách nhiệm được giao.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ để có sự điều chỉnh kịp thời nhằm phát huy năng lực của CB GV nhân viên.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng tạo ra nhân tố kích thích cho CBGV CNV làm việc tốt.

## **III. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ GIÁO DỤC.**

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong cả nước và hội nhập quốc tế.

- Bảo quản và sử dụng có hiệu quả lâu dài về cơ sở vật chất.

- Bố trí lực lượng quản lý và sử dụng cơ sở vật chất chặt chẽ, khoa học nhằm phát huy tác dụng cao nhất, có hiệu quả nhất về cơ sở vật chất.

## **IV. ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN.**

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học

- Xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Có kế hoạch cho cán bộ, giáo viên, nhân viên bồi dưỡng và tự học nhằm nâng cao chất lượng sử dụng máy tính phục vụ ngày càng cao cho công tác quản lý; công tác giảng dạy và học tập.

## **V. HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC XÃ HỘI VÀO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.**

- Xây dựng văn hóa trường học, tạo ra cho nhà trường có một nếp văn hóa vừa mang những đặc điểm chung của văn hóa trường học vừa có đặc trưng văn hóa riêng của trường THPT Chu Văn An thị xã Gia Nghĩa.

- Xây dựng quy chế hoạt động của nhà trường theo tinh thần thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Huy động các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Bao gồm ngân sách nhà nước và ngoài ngân sách (từ các nhà tài trợ, các tập thể, cá nhân, sự đóng góp của Cha mẹ học sinh)

+ Cơ sở vật chất: Khuôn viên, cảnh quan, môi trường của nhà trường; phòng học phòng làm việc, các công trình phụ trợ ...

## **VI. XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU.**

- Xây dựng một nhà trường chất lượng cao được học sinh, nhân dân và toàn xã hội tín nhiệm.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

## **G. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN.**

### **I. PHỔ BIẾN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC.**

- Báo cáo kế hoạch chiến lược với Sở giáo dục đào tạo và UBND thị xã đề xin ý kiến chỉ đạo.

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CB GV CNV, học sinh, phụ huynh của nhà trường, các tổ chức và cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Kế hoạch chiến lược được giới thiệu trên phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương.

### **II. TỔ CHỨC.**

- BGH nhà trường, đứng đầu là hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn thực hiện.

- Các bộ phận, các tổ chuyên môn được giao trách nhiệm căn cứ vào kế hoạch mà thực hiện.

### **III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC.**

- Giai đoạn 1: 2015-2016 được thực hiện trong 1 năm học; đây là năm học đầu tiên thực hiện kế hoạch chiến lược dài hạn (5 năm) là giai đoạn chuẩn bị đầy đủ mọi điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, đội ngũ và đạt kết quả giáo dục ở mức: 50% học sinh học lực khá giỏi, học sinh yếu kém không quá 5%; 98% học sinh xếp loại hạnh kiểm khá tốt; trên 95% học sinh 12 đỗ tốt nghiệp; trên 70% đỗ Đại học và Cao đẳng; nhà trường giữ vững trường THPT chuẩn Quốc gia.

- Giai đoạn 2: 2016-2018 được thực hiện trong 2 năm: Đưa chất lượng giáo dục lên cao hơn: 50-60% học sinh xếp học lực khá giỏi, không có yếu kém. 98% học sinh xếp hạnh kiểm khá tốt, 97% đỗ tốt nghiệp THPT; trên 70% đỗ Đại học và Cao đẳng, tiếp tục giữ vững trường THPT chuẩn Quốc gia.

- Giai đoạn 3: 2018-2020 đây là giai đoạn cuối của kế hoạch 5 năm (2015-2020) trong giai đoạn này phải hoàn thành việc xây dựng trường THPT chất lượng cao của tỉnh Đắk Nông, giữ vững trường chuẩn Quốc gia và là một trong những trường top đầu của khu vực Tây Nguyên.

### **IV. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN.**

- Bố trí các bộ phận đảm nhận từng nhiệm vụ chiến lược hàng năm tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục để báo cáo với hiệu trưởng, mức độ kết quả việc thực hiện kế hoạch chiến lược nhằm giúp cho hiệu trưởng kịp thời điều chỉnh kế hoạch.

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược có kế hoạch kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm nhằm bổ sung hoàn thiện kế hoạch chiến lược qua từng giai đoạn thực hiện để kế hoạch chiến lược phát triển có hiệu quả cao nhất./.

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN**